TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE** Số: 92/2020/QĐST–DS	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Giồng Trôm, ngày 30 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 223/2020/TLST–DS ngày 03 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Ngô Thị T**, sinh năm: 1951.
Địa chỉ: ấp 5B, thị trấn G, huyện G, tỉnh B.
- Bị đơn: Bà **Lê Thị P**, sinh năm: 1962.
Địa chỉ: Ấp 6, thị trấn G, huyện G, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị P có nghĩa vụ trả cho bà Ngô Thị T số tiền là 33.600.000 (ba mươi ba triệu sáu trăm nghìn) đồng, thời gian trả cụ thể như sau:

- Ngày 26/9/2020 trả số tiền 5.600.000 (năm triệu sáu trăm nghìn) đồng.
- Ngày 26/10/2020 trả số tiền 4.000.000 (bốn triệu) đồng.
- Ngày 26/11/2020 trả số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng.
- Ngày 26/12/2020 trả số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng.
- Số tiền còn lại 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng trả trong thời gian 20 (hai mươi) tháng, mỗi tháng trả số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng. Việc trả tiền được thực hiện vào ngày 26 hàng tháng, lần trả tiền đầu tiên là vào ngày 26/01/2021.

Nếu đến thời hạn trả tiền mà bà Lê Thị P không thực hiện đúng như thỏa thuận thì bà Ngô Thị T có quyền yêu cầu thi hành án một lần đối với số tiền mà bà Lê Thị P còn phải trả.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn

yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 420.000 (bốn trăm hai mươi nghìn) đồng và còn phải nộp đủ số tiền này.

Bà Ngô Thị T thuộc trường hợp người cao tuổi nên bà Thanh được miễn nộp toàn bộ tiền án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hoàn trả lại cho bà Ngô Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 840.000 (tám trăm bốn mươi nghìn) đồng theo biên lai số 0002465 ngày 03/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- Phòng GĐKT TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Hồng Đang